

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **105/2020/HS-ST**
Ngày 16-5-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Châu

Ông Vũ Mạnh Huê

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Phương - Thư ký Tòa án của Tòa án quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

P.V.C, sinh năm 19... tại tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản B, xã B, huyện T, tỉnh Sơn La; nơi ở: Lang thang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông PQQ và bà DTL; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; có vợ là NTH đã ly hôn và 01 con sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Tháng 9/2006, bị Công an phường O, quận D, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 30/12/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); bị bắt quả tang ngày 07/01/2020, tạm giữ từ ngày 07/01/2020, tạm giam từ ngày 16/01/2020; danh chỉ bản số 41, lập ngày 07/01/2020 tại Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 07/01/2020, tại khu vực trước số ..., ngách, ngõ Q, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường Q đang làm nhiệm vụ, phát hiện P.V.C có dấu hiệu nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra. C tự giác giao nộp ở lòng bàn tay trái 02 gói nhỏ kích thước 0,5 x 1cm, bọc bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. C khai nhận là ma túy Heroine, mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản, đưa C và vật chứng về trụ sở Công an phường để làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H đã ra quyết định trưng cầu giám định vật chứng nghi là ma túy thu giữ của P.V.C. Tại Kết luận giám định số 459/KLGD-PC09 ngày 13/01/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 02 (Hai) gói đều là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,133 gam”*.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, P.V.C khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/01/2020, C đi bộ đến khu vực trước cửa số nhà ..., ngõ Q, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, C gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói Heroine với giá 150.000 đồng. C cầm ma túy trong lòng bàn tay trái đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày, khi C đi đến khu vực trước số, ngách, ngõ Q, phường Q, thì bị cơ quan Công an kiểm tra, bắt giữ.

Cơ quan Công an đã dẫn giải P.V.C đi xác định địa điểm và người đã bán ma túy cho C. Kết quả, C xác định được nơi mua ma túy tại khu vực trước cửa số nhà, ngõ Q, phường Q, quận H, nhưng không xác định được người bán ma túy, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại Cáo trạng số 127/CT-VKS-HBT ngày 14/4/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố P.V.C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo P.V.C khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đã giữ nguyên

quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo P.V.C mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,133 gam Heroine thu giữ của C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo P.V.C không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 07/01/2020, tại khu vực trước số ..., ngách, ngõ Q, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội, bị cáo P.V.C có hành vi tàng trữ trái phép 0,133 gam ma túy loại Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo P.V.C thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo P.V.C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo P.V.C có 01 tiền sự tính đến ngày phạm tội đã đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính và 01 tiền án đã được xóa án tích, thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém, đã được các cơ quan pháp

luật giáo dục nhiều lần, nhưng không tu dưỡng, rèn luyện, mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Về quyết định hình phạt: Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy thì “bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo P.V.C, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, do bị cáo P.V.C không có nghề nghiệp, tài sản, nên Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,133 gam ma túy loại Heroine thu giữ của bị cáo P.V.C là vật cấm tàng trữ, nên phải tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo P.V.C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho P.V.C: C khai không biết nhân thân, Cơ quan Công an đã tổ chức truy tìm, nhưng không xác định được, nên không có căn cứ xử lý là đúng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo P.V.C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt P.V.C 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với P.V.C.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có 0,133 gam ma túy loại Heroine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo P.V.C. Vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận

Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số 207/20 ngày 08/4/2020.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo P.V.C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo P.V.C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Tp. Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trạm tạm giam số 1 - Công an Tp. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Nam